

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HC-ST

Ngày: 30 - 7 - 2025

*“Khiếu kiện quyết định hành chính,
hành vi hành chính trong lĩnh vực
quản lý nhà nước về đất đai”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trần Thị Kim Phương** và ông Nguyễn Tất Thê

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Linh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hành chính thụ lý số 08/2024/TLST-HC ngày 15/4/2024 về “*Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/QĐXXST-HC ngày 17/7/2025 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Anh Trần Đình H, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn T, xã V, tỉnh H – vắng mặt;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đậu Trọng T, sinh năm 1965; trú tại: Thôn V, xã X, tỉnh H – có mặt;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Trần Đình H: Ông Đặng Văn C, bà Hoàng Thị Hương G – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư C - Đoàn luật sư TP H- – có mặt;

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Địa chỉ: phường H, thị xã K (nay là phường S) - tỉnh H;

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của người bị kiện: UBND phường S, tỉnh H (do ông Trần Nam V, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND phường S làm người đại diện theo ủy quyền) – có mặt;

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: UBND phường S, tỉnh H;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Nam Vũ, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND phường Sông Trí – có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện của anh Trần Đình H, bản tự khai và trình bày của người đại diện theo ủy quyền anh Huỳnh là ông Đậu Trọng T thể hiện:

Anh Trần Đình H là chủ sử dụng hợp pháp thửa đất số 101, tờ bản đồ số 65 có tổng diện tích 1.417,2m² tại tổ dân phố Đ, phường K, thị xã K(nay là phường S, tỉnh H) theo Giấy CNQSD đất số 575129 do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 18/01/2022. Theo các văn bản của UBND thị xã K thì toàn bộ thửa đất của anh Huỳnh thuộc diện bị thu hồi đất để thực hiện dự án Nhà máy sản xuất kết cấu kiện bê tông đúc sẵn công nghệ cao tại phường K, thị xã Kỳ Anh. Do anh Trần Đình H không đồng ý với việc thu hồi nêu trên UBND thị xã K đã tổ chức cưỡng chế thu hồi thửa đất của anh nên anh đã đề nghị được bồi thường bằng đất cùng loại với đất bị thu hồi có giá trị tương đương hoặc lớn hơn mảnh đất bị thu hồi. Trường hợp nhà nước không có đất để bồi thường thì phải bồi thường bằng giá đất đấu giá thành công ở phường K. Tuy nhiên, số tiền bồi thường theo quyết định của UBND thị xã K là không phù hợp với giá thị trường, không đảm bảo quyền lợi cho gia đình anh Trần Đình H, nên anh khởi kiện yêu cầu Tòa án:

- Hủy Quyết định số 5032/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND thị xã K về việc thu hồi đất để bồi thường, hỗ trợ, GPMB dự án Nhà máy sản xuất kiện bê tông đúc sẵn công nghệ cao tại phường K, thị xã Kỳ Anh

- Hủy một phần quyết định số 5034/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND thị xã K về việc phê duyệt phương án, bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án Nhà máy sản xuất kiện bê tông đúc sẵn công nghệ cao tại phường K, thị xã Kỳ Anh.

- Hủy Quyết định số 4716/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND thị xã K về việc cưỡng chế thu hồi đất.

- Tuyên hành vi tổ chức cưỡng chế thu hồi đất số thửa đất số 101, tờ bản đồ số 65 có tổng diện tích 1.417,2m² tại TPD Đồng T, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh ngày 20/1/2024 của UBND thị xã K là trái quy định pháp luật; Buộc UBND thị xã K phải trả lại toàn bộ diện tích đất đã thu hồi cho gia đình anh Huỳnh.

** Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của UBND thị xã K trình bày:*

Dự án Nhà máy sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn công nghệ cao tại phường K, thị xã Kỳ Anh của Công ty TNHH V được Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh phê duyệt chủ trương đầu tư và chấp nhận nhà đầu tư tại Quyết định số 180/QĐ-KKT ngày 21/12/2021. Công tác giải phóng mặt bằng được thực hiện từ tháng 01/2022, tổng diện tích đất thu hồi là 16,94m², ảnh hưởng đến 80 hộ dân và 01 tổ chức. Quá trình đã có 79/80 hộ chấp hành và đã bàn giao mặt bằng, riêng hộ anh Trần Đình H không chấp hành quyết định thu hồi đất, chưa nhận tiền và không bàn giao mặt bằng nên UBND thị xã K đã tổ chức cưỡng chế thu hồi đất. Quá trình thực hiện công tác, Hội đồng bồi thường GPMB đã phối hợp UBND phường K thực hiện các bước kiểm đếm, hợp xét nguồn gốc đất, niêm yết công khai, phê duyệt phương án bồi thường thu hồi đất trình lên UBND thị xã Kỳ Anh. Theo đó, ngày 18/10/2022 UBND thị xã K đã ban hành Quyết định 5032/QĐ-UBND về việc thu hồi thửa đất 101, diện tích 1.417,2m² tại TDP Đồng T, thị xã Kỳ Anh đối với anh Trần Đình H. Sau khi có kết quả thẩm định phương án bồi thường UBND thị xã K đã ban hành Quyết định số 5034/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 về việc phê duyệt phương án bồi thường cho anh Huỳnh với số tiền

về đất: 1.607.190.300 đồng, về công trình, vật kiến trúc: 21.698.300 đồng. Tuy nhiên hộ anh Huỳnh không phối hợp thực hiện nhận tiền, không có mặt theo giấy mời để nhận tiền, quá trình đối thoại thì đại diện của ông Huỳnh không hợp tác. Do hộ ông Huỳnh không nhận tiền, không tiến hành bàn giao mặt bằng nên Chủ tịch UBND thị xã K đã ban hành Quyết định số 4716/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 về việc cưỡng chế thu hồi đất và Quyết định số 5271/QĐ-UBND ngày 06/9/2023 về việc thành lập Ban cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ anh Trần Đình H. Việc cưỡng chế thực hiện thu hồi đất được thông báo theo quy định đến cho anh Huỳnh. Ngày 16/01/2024 Ban thực hiện cưỡng chế thu hồi đất đã tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất để bàn giao mặt bằng cho dự án. Việc UBND thị xã K ban hành quyết định thu hồi đất cho anh Trần Đình H là đảm bảo quy định. Vì vậy UBND thị xã K không đồng ý với các yêu cầu khởi kiện của anh Trần Đình H.

** Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND phường K (nay là UBND phường Sông Trí) trình bày:* Quá trình thực hiện công tác thu hồi, bồi thường, GPMB để triển khai thực hiện dự án Nhà máy sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn tại phường K, thị xã Kỳ Anh, Hội đồng bồi thường hỗ trợ tái định cư và các cơ quan ban ngành, UBND thị xã K đã tổ chức thực hiện đúng quy trình, đúng trình tự thủ tục, dân chủ, khách quan, minh bạch đảm bảo quy định pháp luật. Do đó UBND phường K (nay là UBND phường Sông Trí) không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh Trần Đình H.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh phát biểu việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý đến khi xét xử đã tuân thủ đúng quy định. Thành phần tiến hành và tham gia tố tụng đầy đủ, đảm bảo theo yêu cầu của Luật tố tụng hành chính. Việc chấp hành thời hạn giải quyết vụ án đã được tuân thủ theo luật định. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của anh Trần Đình H về việc :

- Hủy Quyết định số 5032/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND thị xã K về việc thu hồi đất để bồi thường, hỗ trợ, GPMB dự án Nhà máy sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn công nghệ cao tại phường K, thị xã Kỳ Anh

- Hủy một phần quyết định số 5034/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND thị xã K về việc phê duyệt phương án, bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án Nhà máy sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn công nghệ cao tại phường K, thị xã Kỳ Anh.

- Hủy Quyết định số 4716/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND thị xã K về việc cưỡng chế thu hồi đất.

- Tuyên hành vi tổ chức cưỡng chế thu hồi đất thửa đất số 101, tờ bản đồ số 65 có tổng diện tích 1.417,2m² tại TPD Đồng T, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh ngày 20/1/2024 của UBND thị xã K là trái quy định pháp luật; Buộc UBND thị xã K phải trả lại toàn bộ diện tích đất đã thu hồi cho gia đình anh Huỳnh.

2. Về án phí: Anh Trần Đình H phải chịu án phí HCST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Người khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy các Quyết định số 5032/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND thị xã Kvē về việc thu hồi đất để bồi thường, hỗ trợ, GPMB; một phần quyết định số 5034/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 về việc phê duyệt phương án, bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án Nhà máy sản xuất kiện bê tông đúc sẵn công nghệ cao tại phường K, thị xã Kỳ Anh và Quyết định số 4716/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND thị xã Kvē về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với thửa đất số 101, tờ bản đồ số 65, diện tích 1.417,2m² tại TPD Đồng T, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh của anh Trần Đình H. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

[1.2]. Về thời hiệu khởi kiện: Quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện trình bày ngày 16/01/2024 Ban cưỡng chế thu hồi đất đã thực hiện việc cưỡng chế thửa đất số 101, tờ bản đồ số 65, diện tích 1.417,2m² tại TPD Đồng T, phường K, thị xã Kỳ Anh đã được Sở TNMT tỉnh Hà Tĩnh cấp Giấy CNQSD đất cho anh Trần Đình H. Ngày 03/12/2024, anh Trần Đình H có đơn khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu hủy các quyết định về việc thu hồi đất để bồi thường, hỗ trợ, GPMB dự án Nhà máy sản xuất kiện bê tông đúc sẵn công nghệ cao tại phường K, thị xã Kỳ Anh của UBND thị xã Kđối với thửa đất nêu trên. Do đó, căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính thì thời hiệu khởi kiện vụ án vẫn được đảm bảo.

[2]. Về nội dung khởi kiện:

[2.1]. Đối với các Quyết định số 5032/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND thị xã Kvē về việc thu hồi đất để bồi thường, hỗ trợ, GPMB dự án Nhà máy sản xuất kiện bê tông đúc sẵn công nghệ cao tại phường K, thị xã Kỳ Anh; Quyết định số 5034/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND thị xã Kvē về việc phê duyệt phương án, bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án Nhà máy sản xuất kiện bê tông đúc sẵn công nghệ cao tại phường K, thị xã Kỳ Anh; Quyết định số 4716/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND thị xã Kvē về việc cưỡng chế thu hồi đất và việc tổ chức cưỡng chế thu hồi đất thửa đất số 101, tờ bản đồ số 65 tại tổ dân phố Đồng T, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Xét thấy, đây là các Quyết định, hành vi hành chính thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 3 Luật tố tụng hành chính.

[2.2]. Xét tính hợp pháp của các Quyết định hành chính bị khởi kiện:

- Xét tính hợp pháp về thẩm quyền ban hành các quyết định hành chính gồm Quyết định số 5032/QĐ-UBND ngày 18/10/2022; Quyết định số 5034/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 và Quyết định số 4716/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND thị xã Kỳ Anh, thấy rằng:

Đối với dự án Nhà máy sản xuất cầu kiện bê tông đúc sẵn công nghệ cao tại phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh là dự án phát triển kinh tế- xã hội do

Ban quản lý kinh tế Hà Tĩnh chấp nhận chủ trương đầu tư và chấp nhận nhà đầu tư là Công ty TNHH V tại khu kinh tế Vũng Áng tại Quyết định số 180/QĐ-KKT, ngày 21/12/2021, Quyết định số 188/QĐ-KKT ngày 27/12/2021 của Ban quản lý kinh tế tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt nhiệm vụ lập đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng nhà máy sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn công nghệ cao, tỷ lệ 1/500 và Quyết định số 04/QĐ-KKT ngày 14/01/2022 của Ban quản lý kinh tế tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Nhà máy sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn công nghệ cao tại phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh nên thẩm quyền thu hồi đất là UBND thị xã K theo quy định tại khoản 2 Điều 66 Luật đất đai năm 2013. Vì vậy, UBND thị xã K ban hành các Quyết định hành chính nêu trên là đúng thẩm quyền.

- Xét tính hợp pháp và có căn cứ về hình thức của các quyết định hành chính nêu trên đã tuân thủ đúng biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất.

[2.3]. Xét tính hợp pháp và có căn cứ về nội dung của quyết định hành chính số 5032/QĐ-UBND ngày 18/10/2022; Quyết định số 5034/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 và Quyết định số 4716/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND thị xã Kỳ Anh, Hội đồng xét xử nhận thấy:

+ Về nguồn gốc đất bị thu hồi: Anh Trần Đình H được xác định là chủ sử dụng hợp pháp của thửa đất số 101, tờ bản đồ 65 diện tích 1.457,4m² tại TDP Đông T, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh và đã được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Hà Tĩnh cấp Giấy CNQSD đất số 575129 ngày 18/01/2022.

+ Về quá trình thu hồi đất: Thực hiện Dự án xây dựng nhà máy sản xuất cấu kiện bê tông tại phường K, thị xã Kỳ Anh thì tổng diện tích đất bị thu hồi là 16,94 ha của 80 hộ dân và 01 tổ chức. Trong đó, anh Trần Đình H là một trong 80 hộ dân bị ảnh hưởng do bị thu hồi đất với diện tích đất của anh Huỳnh bị thu hồi là 1.457,4m² (trong đó diện tích đất ở: 200m², diện tích đất trồng cây lâu năm: 1000m², diện tích đất trồng cây hàng năm 217,2m²) thuộc thửa đất số 101, tờ bản đồ 65 tại TDP Đông T, phường K, thị xã Kỳ Anh và được Nhà nước bồi thường, hỗ trợ.

Ngày 30/3/2022, UBND thị xã K đã ban hành Thông báo thu hồi đất số 167/TB-UBND và thực hiện niêm yết công khai Thông báo thu hồi đất của các hộ gia đình bị ảnh hưởng dự án từ ngày 01/4/2022 theo đúng quy định. Ngày 09/4/2022 Hội đồng bồi thường, GPMB thị xã Kỳ Anh đã phối hợp với UBND phường K tiến hành kiểm đếm, họp xét nguồn gốc, xác nhận về số lượng, diện tích đất và tài sản trên đất. Sau khi có kết quả kiểm đếm, Ban GPMB đã ban hành tờ trình số 262/TTr-HĐBT ngày 29/9/2022 về việc đề nghị thu hồi đất và tính toán phương án bồi thường trình UBND thị xã K để thẩm định phương án bồi thường hỗ trợ tại tờ trình số 263/TTr-HĐBT ngày 29/9/2022.

Trên cơ sở đó, ngày 18/10/2022 UBND thị xã K đã ban hành Quyết định số 5032/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 về việc thu hồi đất để bồi thường, hỗ trợ, GPMB và quyết định số 5034/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án, bồi

thường, hỗ trợ GPMB dự án Nhà máy sản xuất kiện bê tông đúc sẵn công nghệ cao tại phường K, thị xã Kỳ Anh là đảm bảo đúng quy định tại Điều 79 Luật đất đai năm 2013 và Điều 6 Nghị định 47/2014/CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

+ Về quá trình thực hiện phương án bồi thường: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất: “a) Trường hợp thu hồi hết đất ở hoặc phần diện tích đất ở còn lại sau thu hồi không đủ điều kiện để ở theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh mà hộ gia đình, cá nhân không còn đất ở, nhà ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi thì được bồi thường bằng đất ở hoặc nhà ở tái định cư”. Đồng thời, theo báo cáo của UBND xã Kỳ Trinh do quỹ đất dự phòng tại xã không còn nên phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân bị ảnh hưởng được thực hiện bằng tiền. Do anh Trần Đình H có địa chỉ cư trú tại xã Việt Tiến, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh mà không phải là hộ dân sinh sống trên diện tích đất bị thu hồi nên việc bồi thường, hỗ trợ bằng tiền là phù hợp.

+ Về mức giá bồi thường: Theo quy định khoản 2 Điều 74 Luật đất đai 2013 quy định: “2. Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất”. Trên cơ sở đó căn cứ Thông tư 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ tài nguyên môi trường, Quyết định số 61/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 về bảng giá đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, UBND thị xã Kđã ban hành quyết định 1427/QĐ-UBND ngày 14/4/2022 và quyết định 1765/QĐ-UBND ngày 05/5/2022 về việc phê duyệt giá đất cụ thể phục vụ bồi thường GPMB xây dựng nhà máy sản xuất cầu kiện bê tông. Theo đó, anh Trần Đình H chủ sử dụng thửa đất 101 tại TDP Đông T, phường K, thị xã Kỳ Anh được bồi thường số tiền thu hồi đất là 1.628.301.000đồng là đúng quy định pháp luật.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện thu hồi đất và bồi thường GPMB, mặc dù UBND thị xã Kđã nhiều lần gửi giấy mời nhận tiền cho anh Trần Đình H nhưng anh không có mặt và không đến nhận tiền. Vì vậy, ngày 23/2/2023 Hội đồng BTGPMT thị xã Kỳ Anh đã ban hành tờ trình số 62/TTr-HĐBT về việc đề nghị ban hành Quyết định cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ anh Trần Đình H. Ngày 31/7/2023 UBND thị xã Kđã ban hành Quyết định số 4716/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 về việc cưỡng chế thu hồi đất của anh Trần Đình H đối với thửa đất số 101, tờ bản đồ 65 diện tích 1.457,4m² tại phường Đông T, xã Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh (nay là phường Sông Trí). Đồng thời, niêm yết công khai quyết định cưỡng chế và lập biên bản giao nhận quyết định cho anh Trần Đình H.

Như vậy, việc UBND thị xã Kban hành Quyết định số 4716/QĐ -UBND ngày 31/7/2023 của UBND thị xã K về việc cưỡng chế thu hồi đất và thực hiện việc thu hồi đất đối với ông Trần Đình H vào ngày 16/01/2024 là đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 71 Luật đất đai 2013 và Điều 17 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Đình H.

[3]. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 348 Luật tổ tụng hành chính, khoản 1 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án, anh Trần Đình H phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 3, Điều 30, Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng Hành chính; Điều 16, Điều 62, Điều 63, Điều 66, Điều 67, Điều 69, Điều 71, Điều 79 Luật đất đai 2013; Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; khoản 1 Điều 348 Luật tổ tụng hành chính, khoản 1 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Trần Đình H về việc:

- Hủy Quyết định số 5032/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND thị xã K về việc thu hồi đất để bồi thường, hỗ trợ, GPMB dự án Nhà máy sản xuất kiện bê tông đúc sẵn công nghệ cao tại phường K, thị xã Kỳ Anh

- Hủy một phần quyết định số 5034/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND thị xã K về việc phê duyệt phương án, bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án Nhà máy sản xuất kiện bê tông đúc sẵn công nghệ cao tại phường K, thị xã Kỳ Anh.

- Hủy Quyết định số 4716/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND thị xã K về việc cưỡng chế thu hồi đất.

- Tuyên hành vi tổ chức cưỡng chế thu hồi đất số thửa đất số 101, tờ bản đồ số 65 có tổng diện tích 1.417,2m² tại TPD Đồng T, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh ngày 20/1/2024 của UBND thị xã K là trái quy định pháp luật và buộc UBND thị xã K phải trả lại toàn bộ diện tích đất đã thu hồi cho gia đình anh Huỳnh.

2. Về án phí: Buộc anh Trần Đình H phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 042201009326, ngày 15/4/2025 qua số tài khoản 3949.0.1055068 của Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh Hà Tĩnh.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự (người đại diện theo ủy quyền) có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cơ quan THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Đương sự;
- Lưu HS, THC.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hiền